

Số: 1384/QĐ-UBND

Đông Thụy Anh, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng
thực hiện dự án: Khu công nghiệp VSIP Thái Bình
Địa chỉ: Thôn Tân Trường, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÔNG THỤY ANH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số: 87/2025/QH-15 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1004/QĐ-TTg ngày 29/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-BQLKKT ngày 22/5/2024 của Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của UBND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình, địa chỉ: Thôn Tân Trường, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5) do Chi nhánh Phát triển Quỹ đất khu vực Thái Thụy lập ngày 01/6/2026;

Căn cứ Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 23/6/2026 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình, địa chỉ: Thôn Tân Trường, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5);

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 83/TTr-KT ngày 27/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 16.863 m² (Bằng chữ: Mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi ba mét vuông), bao gồm:

- Diện tích đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân 8067 m²
(loại đất xác định theo nguồn gốc sử dụng là đất LUC):

- Diện tích đất UBND xã Đông Thụy Anh quản lý 8796 m²
(Loại đất xác định theo nguồn gốc sử dụng là đất LUC):

Tổng số hộ gia đình, cá nhân, đơn vị có đất thu hồi: 04 (Trong đó có 03 hộ gia đình, cá nhân và 01 đơn vị UBND xã).

Lý do thu hồi đất: Thu hồi đất theo khoản 22, khoản 31, Điều 79 của Luật Đất đai để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Khu công nghiệp VSIP Thái Bình.

Vị trí, kích thước khu đất thu hồi được xác định theo Trích đo địa chính số 3 (TĐ: 08-2024) tỷ lệ 1/2000 tại xã An Tân, huyện Thái Thụy (cũ) do Công ty cổ phần Tư vấn kiến trúc và xây dựng Nguyên Trường lập ngày 20/02/2024 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (cũ) duyệt ngày 28/02/2024; Trích đo địa chính số 4 (TĐ: 10-2024) tỷ lệ 1/1000 tại xã An Tân, huyện Thái Thụy (cũ) do Công ty cổ phần Tư vấn kiến trúc và xây dựng Nguyên Trường thực hiện ngày 20/02/2024 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (cũ) duyệt ngày 04/03/2024;

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã Đông Thụy Anh có trách nhiệm giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân theo danh sách kèm theo tại điều 1; trường hợp các hộ gia đình, cá nhân có tên trong danh sách không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban

nhân dân xã Đông Thụy Anh và tại nhà văn hóa thôn Tân Trường, đồng thời đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã;

2. Chi nhánh Phát triển Quỹ đất khu vực Thái Thụy có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi; thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân (nếu có) chuyển cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai số 11 để thực hiện việc chỉnh lý, thu hồi giấy chứng nhận đã cấp theo quy định.

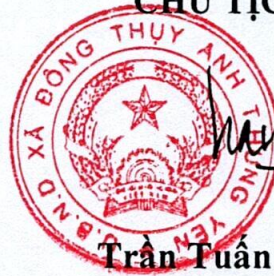
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KT.

CHỦ TỊCH



Trần Tuấn Kiệt





BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI
THỰC HIỆN DỰ ÁN: KHU CÔNG NGHIỆP VSIP THÁI BÌNH
NHÀ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH VSIP THÁI BÌNH

Địa điểm: Thôn Tân Trường, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (Lần 5)

Tờ trích đo địa chính số 2 (TĐ: 04-2024) tỷ lệ 1/2000)

Tờ trích đo địa chính số 3 (TĐ: 08-2024) tỷ lệ 1/2000)

(Kèm theo Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2026 của UBND xã Đông Thụy Anh)

STT	Họ và tên chủ sử dụng đất (Hộ ông, hộ bà)	Số định danh cá nhân	Nơi thường trú	Xứ đồng	Loại đất theo giấy tờ	Theo trích đo địa chính				Diện tích thu hồi (m ²)	Trong đó		Diện tích còn lại (m ²)	Ghi chú
						Tờ số	Loại đất	Số thửa	Tổng diện tích thửa đất (m ²)		Đất của hộ gia đình, cá nhân	Đất của UBND xã Đông Thụy Anh quản lý		
1	UBND xã			Đồng u, Đoàn Kết đặc 5	LUC	2	BHK	535	511,1	511,1		511,1	0,0	
2	Nguyễn Ron	034057011180	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 5	LUC	2	BHK	175	1241,8	1.241,8	730,0		0,0	
	UBND xã											511,8	0,0	
3	UBND xã			Đồng u, Đoàn Kết đặc 5	LUC	2	NKH	534	200,9	200,9		200,9	0,0	
4	UBND xã			Đồng u, Đoàn Kết đặc 5	LUC	2	NTS	177	4756,3	4756,3		4756,3	0,0	
5	UBND xã			Đồng u, Đoàn Kết đặc 5	LUC	2	NTS	179	480,1	480,1		480,1	0,0	
6	UBND xã			Đồng u, Đoàn Kết đặc 5	LUC	2	NKH	180	119,2	119,2		119,2	0,0	
6	Lê Tất Đôn	034082017746	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 7	LUC	3	BHK	11	1385,5	1.385,5	1.306,0		0,0	
	UBND xã											79,5	0,0	
8	Lê Tất Đôn đại diện hộ bà Phạm Thị Ngoan (Đã	034082017746	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 7	LUC	3	NTS	5	3494,9	3.494,9	2.144,5		0,0	
	UBND xã											1.350,4	0,0	
9	Lê Tất Đôn đại diện hộ bà Phạm Thị Ngoan (Đã chết)	034082017746	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 7	LUC	3	NKH	4	467,5	467,5	467,5		0,0	
10	Phạm Văn Bảy	034074003826	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 8	LUC	3	NTS	10	2413,6	2.413,6	2413,6		0,0	
11	Phạm Văn Bảy	034074003826	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 8	LUC	3	NKH	41	1379,3	1.379,3	592,6		0,0	
	UBND xã											786,7	0,0	
12	Phạm Văn Bảy	034074003826	Thôn Tân Trường	Đồng u, Đoàn Kết đặc 8	LUC	3	NKH	430	412,8	412,8	412,8		0,0	
Tổng									16863,0	16863,0	8067,0	8796,0	0,0	